

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 1012 /2019/DS-PT

Ngày: 12/11/2019

V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại
ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm
phạm sức khỏe

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hiền

Các Thẩm phán: Ông Ưông Văn Tuấn

Bà Trần Thị Kim Quy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Chi - Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia
phiên tòa:** Bà Trần Đoàn Bích Trâm – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 07 và 12 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số:
457/2019/DSPT ngày 23 tháng 09 năm 2019 về việc “Tranh chấp bồi thường
thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 1373/2019/DS-ST ngày 06/08/2019 của Tòa
án nhân dân quận B – Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 4896/2019/QĐ-PT ngày
15 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Vũ Nguyễn Xuân Mai T, sinh năm: 1968; Địa chỉ:
144/2 Quốc lộ 13, khu phố 2, phường Phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí
Minh. Địa chỉ liên hệ: Phòng C6, số 88-90 đường 79, khu phố 1, phường T ,
Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt tại phiên tòa).

2. *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Bích T2, sinh năm: 1972; Địa chỉ: 135/37/71
Đường N, phường V, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt tại phiên tòa).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Ông Vũ Quang Đ -
Luật sư của Văn phòng Luật sư Vũ Quang Đ , thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ
Chí Minh. (có mặt tại phiên tòa).

Người kháng cáo: Bị đơn - Bà Nguyễn Thị Bích T2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đầu tháng 3/2017, bà Vũ Nguyễn Xuân Mai T có đến Công ty Cổ phần Sơn K (sau này gọi là Công ty K) tại số 135/37/71 Đường N, phường 22, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh nộp hồ sơ xin việc làm.

Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển và yêu cầu đến công ty làm việc ngay, bà Vũ Nguyễn Mai Xuân T đã không đến làm việc mà xin gia hạn thời gian đến nhận việc, Công ty K từ chối đề nghị gia hạn của bà.

Một tháng sau, bà Vũ Nguyễn Mai Xuân T điện thoại cho bà Nguyễn Thị Bích Th là nhân viên phòng nhân sự của Công ty K yêu cầu trả lại hồ sơ xin việc, dù đã được bà Nguyễn Thị Bích T2 giải thích hồ sơ xin việc là những bản photo nên công ty không trả lại nhưng nguyên đơn vẫn nhiều lần tới Công ty K để đòi lại hồ sơ xin việc của mình. Cụ thể:

Lúc 11 giờ ngày 05/05/2017, nguyên đơn tới Công ty K để yêu cầu trả lại hồ sơ, nhân viên công ty đã giải thích và nguyên đơn quay về.

Ngày 06/05/2017, cũng vào lúc 11 giờ, nguyên đơn tiếp tục đến Công ty K yêu cầu trả lại hồ sơ xin việc của mình.

Do sợ việc làm của nguyên đơn gây ảnh hưởng đến tình hình kinh doanh của công ty nên bị đơn đã giải thích cho nguyên đơn và yêu cầu nguyên đơn ra khỏi công ty nhưng nguyên đơn phản kháng lại dẫn đến sự việc hai bên xô xát.

Theo đơn khởi kiện ngày 11/10/2017, các đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện ngày 06/06/2019 và ngày 04/07/2019, nguyên đơn - bà Vũ Nguyễn Xuân Mai T trình bày:

Lúc 11 giờ 30 phút ngày 06/05/2017 bà đến Công ty K xin lại hồ sơ xin việc làm thì bị bà Nguyễn Thị Bích T2 hăm dọa, xô đẩy và hành hung khiến bà bị ngã dẫn đến hậu quả bà bị “gãy đầu dưới xương quay tay phải” thương tật 22% theo Kết quả Giám định thương tích số 528/TgT.17 ngày 30/06/2017 của Trung tâm Giám định pháp y.

Nay nguyên đơn yêu cầu Bà Nguyễn Thị Bích T2 bồi thường thiệt hại về sức khỏe với số tiền tổng cộng là 68.920.621 đồng bao gồm các khoản sau:

- Chi phí mổ và phục vụ mổ: 5.988.837đ,
- Chi phí thuốc men các loại trong 5 tháng điều trị 3.736.784 đồng,
- Chi phí xăng xe, đi lại (theo thực tế phát sinh): 3.195.000 đồng,
- Thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút (chỉ mới tạm tính cho 6 tháng) 6.000.000 đồng x 6 tháng = 36.000.000 đồng,
- Khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm: 20.000.000 đồng.

Tại các bản tự khai và biên bản hòa giải, bị đơn - Bà Nguyễn Thị Bích T2 trình bày:

Khoảng 11 giờ, ngày 06/05/2017 nguyên đơn tiếp tục đến Công ty K yêu cầu trả lại hồ sơ, lúc đó bị đơn đã giải thích rồi yêu cầu nguyên đơn ra khỏi công ty nhưng nguyên đơn lấy tay đánh bị đơn, bị đơn đỡ lại và lôi nguyên đơn ra cửa, khi ra cửa nguyên đơn bị hồng chân té ngã ở bậc tam cấp.

Đến 15 giờ chiều cùng ngày, Công an Phường 22, quận B mời bị đơn lên trụ sở làm việc với lý do nguyên đơn trình báo có xô xát với bị đơn nên bị gãy tay. Tại đây, bị đơn đồng ý đưa nguyên đơn đi chữa tay nhưng nguyên đơn không đồng ý và đòi bị đơn phải đưa 7.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng để nguyên đơn đi khám nên bị đơn không đồng ý.

Nay, nguyên đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe với số tiền là 68.920.621 đồng, bị đơn không đồng ý với yêu cầu khởi kiện, nhưng để giải quyết dứt điểm sự việc bị đơn đồng ý hỗ trợ cho bị đơn chi phí mổ và chi phí thuốc men với số tiền tổng cộng là 4.615.000 đồng (tương đương 50% giá trị tiền thuốc theo bảng kê chứng từ mà bà Trinh đã chữa trị).

Tòa án nhân dân quận B đã đưa vụ án ra xét xử và quyết định tại Bản án sơ thẩm số 1373/2019/DS-ST ngày 06/08/2019 như sau:

“1/ Chấp nhận một phần yêu cầu của bà Vũ Nguyễn Xuân Mai T.

Bà Nguyễn Thị Bích T2 có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bà bà Vũ Nguyễn Xuân Mai T với số tiền tổng cộng là 36.630.632 (Ba mươi sáu triệu sáu trăm ba mươi ngàn sáu trăm ba mươi hai) đồng.

Thi hành làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự.

2/ Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà Trinh gồm: Chi phí mổ lần 2 để lấy vít nẹp ra; Chi phí thuốc men điều trị 6 tháng sau khi mổ lần thứ 2 Chi phí xăng xe, đi lại khi mổ lần thứ 2; Chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị cho lần phẫu thuật thứ 1, thứ 2; Chi phí xăng xe, đi lại cho người chăm sóc lần mổ thứ 1, lần thứ 2.

3/ Không chấp nhận yêu cầu của bà Trinh về chi phí xăng xe đi lại tổng cộng là 3.195.000 đồng.”

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền yêu cầu thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 13/08/2019, nguyên đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn giữ nguyên kháng cáo yêu cầu sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Bị đơn trình bày: Ngày 06/05/2017 bà V - kêu bị đơn về để giải quyết việc nguyên đơn cứ đến công ty đòi lại hồ sơ xin việc, bị đơn đã giải thích cho nguyên

đơn là hồ sơ chỉ có bản sao nên không trả lại và yêu cầu nguyên đơn về nhưng nguyên đơn không nghe, bị đơn có kéo tay nguyên đơn đi ra cửa thì nguyên đơn vung tay tát bị đơn nhưng bị đơn tránh được, nguyên đơn đẩy bị đơn ra cửa thì bị đơn bị hồng chân ở bậc tam cấp nên té, thật sự bị đơn không biết có gãy tay hay không. Nguyên đơn ngồi ở cửa công ty la lối suốt cho đến 16 giờ thì Công an mời bị đơn đến làm việc, khi nghe nguyên đơn nói đi khám ở bệnh viện quận B xác định gãy tay và yêu cầu bị đơn đưa tiền, bị đơn đã nói là nếu vậy thì tôi đưa chị đi khám nhưng nguyên đơn không chịu mà cứ một mực yêu cầu tôi đưa tiền. Rồi sau đó bằng đi một thời gian thì thấy Tòa án mời. Nay tôi đồng ý bồi thường 50% chi phí thuốc men điều trị các loại, làm tròn là 5.000.000đ.

Luật sư bảo vệ quyền lợi của bị đơn trình bày quan điểm:

Tòa án cấp sơ thẩm đã có những vi phạm trong quá trình xét xử như sau: Biên bản phiên tòa, Biên bản nghị án và Bản án ghi tên Hội thẩm nhân dân Nguyễn Thị Bích Vân, Nguyễn Thị Bích Thân, Nguyễn Bích Thân là cùng một người hay ba người. Về nội dung, nguyên đơn nộp hồ sơ xin việc là những bản photo có sao y bản chính, không thuộc trường hợp phải trả lại hồ sơ dự tuyển theo Nghị định 03/2014, công ty cũng đã nêu rõ điều này khi đăng thông tin tuyển dụng trên báo. Người của công ty đã nhiều lần giải thích cho nguyên đơn nhưng nguyên đơn vẫn nhiều lần đến công ty đòi trả hồ sơ xin việc làm ảnh hưởng đến tình hình hoạt động của công ty, do vậy nguyên đơn cũng có lỗi dẫn đến hậu quả xảy ra, tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm đã không xét đến yếu tố lỗi của nguyên đơn mà buộc bị đơn bồi thường toàn bộ thiệt hại là không đúng. Sau khi sự việc xảy ra, dù nguyên đơn khẳng định mình bị gãy tay nhưng nguyên đơn không mổ ngay mà 12 ngày sau mới đi mổ là không áp dụng biện pháp hạn chế thiệt hại xảy ra theo quy định của Bộ luật Dân sự, đúng ra nguyên đơn phải tự chịu trách nhiệm đối với thiệt hại do đã không áp dụng biện pháp hạn chế thiệt hại. Đối với các chứng từ nguyên đơn xuất trình không phải là chứng từ gốc, cũng không được sao y bản chính (chứng từ bản chính nguyên đơn khai là đã đưa cho Nhà thờ để nhận tiền hỗ trợ của Nhà thờ) nên không đảm bảo giá trị của chứng cứ nhưng Tòa án cấp sơ thẩm vẫn dựa vào các tài liệu này để buộc bị đơn bồi thường là không chính xác. Trong các chứng từ nguyên đơn nộp không có giấy chỉ định điều trị của bệnh viện, có nhiều đơn thuốc không liên quan đến việc điều trị, không có chỉ định của bác sĩ hoặc bệnh viện yêu cầu nghỉ làm việc 06 tháng, Hợp đồng lao động của nguyên đơn nộp để xác định mức lương 6.000.000đ/tháng để yêu cầu bồi thường thu nhập bị mất thì không được đăng ký tại Phòng Lao động quận, không mua bảo hiểm y tế và bảo hiểm xã hội theo quy định dù hợp đồng được ký có thời hạn 12 tháng, người sử dụng lao động cũng chính là chị ruột của nguyên đơn, hợp đồng lao động ghi ngày 01/10/2016 có thời hạn 12 tháng từ 01/10/2016 đến 01/10/2017 nhưng phần cuối của hợp đồng lại ký ngày 30/09/2016, nguyên đơn khai đã nghỉ việc tại cửa hàng bách hóa sau khi xảy ra sự việc trên để đi khám chữa bệnh và không thể làm việc được nhưng vẫn có giấy xác nhận thời gian làm việc liên tục từ 01/10/2016 đến 01/10/2017 được ký ngày 03/06/2019, do vậy nhiều khả năng hợp đồng lao động này không có thật, trong trường hợp không chứng minh được thu nhập bị mất thì chỉ có thể căn

cứ vào mức lương tối thiểu được quy định để làm cơ sở tính bồi thường theo luật lao động hoặc không được hưởng bồi thường do không có việc làm có thu nhập theo hướng dẫn của Nghị quyết 03/2006 của Tòa án nhân dân Tối cao. Về việc bồi thường tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm, bản thân nguyên đơn cũng có lỗi trong sự việc, không thuộc trường hợp *“do sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm mà người bị thiệt hại hoặc do tính mạng bị xâm phạm mà người thân thích gần gũi nhất của nạn nhân phải chịu đau thương, buồn phiền, mất mát về tình cảm, bị giam giữ hoặc mất uy tín, bị bạn bè xa lánh do bị hiểu nhầm”* như hướng dẫn của Nghị quyết 03/2006 nên việc Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị đơn bồi thường 20.000.000đ là không thỏa đáng.

Do việc nguyên đơn yêu cầu bị đơn chịu trách nhiệm cá nhân để bồi thường chứ không phải yêu cầu đối với công ty, việc bồi thường này cũng là thiệt thòi cho bị đơn, mà dù Tòa án có tuyên như thế nào thì về phía nguyên đơn hoặc bị đơn cũng có những thiệt thòi nhất định. Đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc và chấp nhận kháng cáo của bị đơn, sửa bản án sơ thẩm.

Nguyên đơn trình bày quan điểm tranh luận: Nguyên đơn nhiều lần liên hệ xin lại hồ sơ xin việc làm vì việc làm lại hồ sơ làm tốn tiền, mỗi lần làm hồ sơ mất mấy trăm ngàn đồng, bao gồm đơn xin việc và sơ yếu lý lịch có xác nhận của Ủy ban phường, giấy khám sức khỏe, bản sao y có chứng thực chứng minh nhân dân và hộ khẩu, tất cả đề có mộc đỏ nên mới yêu cầu trả lại hồ sơ. Khi xin việc, nguyên đơn đang đi làm cho cửa hàng bách hóa với mức lương 6.000.000đ/tháng nhưng một tháng chỉ được nghỉ hai ngày nên muốn tìm công việc khác (ở Công ty K Moore) để nhiều thời gian nghỉ hơn (tháng nghỉ 4 ngày). Cửa hàng bách hóa chỉ có một mình nguyên đơn làm việc nên hợp đồng lao động không được đăng ký. Khi xảy ra sự việc khoảng 12 giờ trưa, nguyên đơn bị gãy tay nên đã đến trình báo cho Công an Phường 22 lúc 13 giờ, Công an nói nguyên đơn đi khám, sau khi khám ở bệnh viện Bình Thạnh được xác định là gãy tay thì Công an mời bị đơn tới nhưng bị đơn không đồng ý chịu trách nhiệm, do vậy mới lập biên bản chuyển lên Công an Quận để thụ lý, Công an Quận đã cho nguyên đơn đi giám định, kết luận thương tật 22% nhưng không khởi tố, nguyên đơn quay lại bệnh viện quận B khám và điều trị. Nguyên đơn không có tiền nên không đi mổ ngay được, khi mượn được tiền mới đi mổ. Các chứng từ khám và điều trị đã được nguyên đơn nộp cho Nhà thờ để nhận tiền hỗ trợ 7.000.000đ. Các hóa đơn mua thuốc có cái do bác sĩ chỉ định nguyên đơn mua thêm để uống cho mau lành. Mua nhà thuốc này không có thì chạy qua nhà thuốc khác để mua nên cùng một ngày có nhiều hóa đơn mua thuốc. Nguyên đơn ở Quận V nhưng phải chạy qua nhà thuốc ở Quận M mua thuốc vì ở đó bán thuốc rẻ hơn. Có một số hóa đơn (không liên quan như mua dung dịch vệ sinh phụ nữ, ...) nguyên đơn nộp thêm vào. Các chi phí đó mới chỉ là chi phí cho điều trị mổ lần đầu, còn mổ để lấy nẹp, vít ra nguyên đơn chưa có tiền để mổ lại. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến thời điểm kết thúc phần tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm trước khi nghị án, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung kháng cáo: Xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã có những vi phạm về mặt thủ tục tố tụng như sau:

1- Biên bản phiên tòa sơ thẩm ghi tên Hội thẩm không đúng tên đã ghi tại quyết định đưa vụ án ra xét xử và bản án :

Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 178/2019/QĐXX-ST ngày 11/06/2019 (BL.156) ghi các hội thẩm nhân dân gồm : Bà *Nguyễn Thị Bích Thân*, bà Bùi Thị Cẩm Vân, Biên bản phiên tòa ngày 30/07/2019 (BL.167) ghi các hội thẩm nhân dân gồm : Bà Bùi Thị Cẩm Vân, bà *Nguyễn Thị Bích Vân*, Biên bản nghị án ngày 04/07/2019 (BL.158) ghi các hội thẩm nhân dân gồm : Bà Bùi Thị Cẩm Vân, bà *Nguyễn Thị Bích Thân*.

Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 213/2019/QĐXX-ST ngày 04/07/2019 (BL.160) Biên bản nghị án ngày 30/07/2019 (BL.172) ghi các hội thẩm nhân dân gồm : Bà Bùi Thị Cẩm Vân, bà *Nguyễn Thị Bích Thân*. Biên bản phiên tòa ngày 30/07/2019 (BL.167) ghi các hội thẩm nhân dân gồm : Bà Bùi Thị Cẩm Vân, bà *Nguyễn Thị Bích Vân*, Bản án sơ thẩm số 1373/2019/DS-ST ngày 06/08/2019 (BL.177) ghi các hội thẩm nhân dân gồm : Bà *Nguyễn Bích Thân*, bà Bùi Thị Cẩm Vân, phần ký tên các Hội thẩm nhân dân tại trang cuối (BL.173) ký tên Bùi Thị Cẩm Vân và *Nguyễn Thị Bích Thân*.

2- Tuyên án trước khi kết thúc thời gian nghị án: Biên bản phiên tòa sơ thẩm bắt đầu lúc 14 giờ 20 phút ngày 30/07/2019, kéo dài thời gian nghị án đến 8 giờ 00 phút ngày 06/08/2019, *tuyên án lúc 8 giờ 30 phút ngày 06/08/2019*, kết thúc phiên tòa lúc 9 giờ 15 phút. *Biên bản nghị án bắt đầu lúc 17 giờ 25 phút ngày 30/07/2019 và kết thúc lúc 8 giờ 55 phút ngày 06/08/2019.*

Những vi phạm này là nghiêm trọng nên đề nghị chấp nhận kháng cáo hủy toàn bộ bản án sơ thẩm giao hồ sơ vụ án về cho Tòa án nhân dân quận B để giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hình thức: Kháng cáo của bị đơn trong thời hạn luật định và đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm theo quy định nên được chấp nhận để xem xét lại bản án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung kháng cáo:

Bị đơn kháng cáo không đồng ý toàn bộ bản án sơ thẩm do cho rằng nhận định của Tòa án cấp sơ thẩm không toàn diện, không phù hợp với tình tiết khách quan. Xét thấy:

Về thủ tục tố tụng, Tòa án cấp sơ thẩm đã có những sai sót trong việc đánh máy tại các biên bản phiên tòa và tại bản án như Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã chỉ ra. Tuy là lỗi đánh máy nhưng dẫn đến vi phạm về mặt tố tụng nên cấp sơ thẩm cần nghiêm túc rút kinh nghiệm.

Về nội dung, xét thấy: Bị đơn Nguyễn Thị Bích T2 là nhân viên của Công ty K, thực hiện nhiệm vụ tuyển dụng nhân sự theo chức năng nhiệm vụ công ty đã giao khi thực hiện việc nhận hồ sơ xin việc và xét tuyển đối với nguyên đơn Vũ Nguyễn Xuân Mai T. Ngày 06/05/2017, bị đơn tiếp xúc với nguyên đơn để giải thích và yêu cầu nguyên đơn rời khỏi công ty là thực hiện theo lệnh của bà V – giám đốc công ty. Hành vi vô ý gây ra tai nạn cho nguyên đơn là do bị đơn thực hiện theo chức trách, nhiệm vụ của mình. Do vậy, cần đưa Công ty Cổ phần Sơn K vào tham gia tố tụng để xác định trách nhiệm của Công ty K trong việc bồi thường thiệt hại do hành vi của nhân viên công ty gây ra trong quá trình thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Điều 597 Bộ luật dân sự năm 2015.

Ngoài ra, việc điều tra thu thập chứng cứ của cấp sơ thẩm chưa đảm bảo giá trị pháp lý của chứng cứ, thể hiện: Chưa làm rõ các tài liệu chứng từ của nguyên đơn về các hóa đơn mua thuốc, hóa đơn chiếu, chụp, xét nghiệm có theo chỉ định điều trị của bệnh viện hay không hay do nguyên đơn tự khám nơi khác; chưa đối chiếu các hóa đơn thuốc với các toa thuốc do bệnh viện điều trị phát hành (có phiếu chỉ định được kê cho tên người khác cũng với bệnh trạng về cổ tay và bàn tay (BL.70), có hóa đơn mua thuốc với số lượng thuốc không hợp lý với thời gian sử dụng, một số loại hóa đơn không phải là mua thuốc phục vụ cho việc điều trị, ...); Tính xác thực của hợp đồng lao động do nguyên đơn cung cấp cũng chưa được làm rõ; Yếu tố lỗi của các bên trong việc dẫn đến thiệt hại xảy ra cũng chưa được đánh giá đầy đủ.

Vì những lý do trên, Tòa án cấp phúc thẩm không thể khắc phục được, đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận: Chấp nhận kháng cáo của bị đơn, hủy toàn bộ bản án sơ thẩm, giao hồ sơ về Tòa án nhân dân quận B giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

[3] Án phí phúc thẩm: Do hủy bản án sơ thẩm nên đương sự kháng cáo không phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định tại Khoản 3 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 3 Điều 143, Khoản 3 Điều 148, Khoản 3 Điều 308, Điều 310 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn.

1. Hủy tòa bộ Bản án sơ thẩm số 1373/2019/DS-ST ngày 06/08/2019 của Tòa án nhân dân quận B.

Giao hồ sơ về Tòa án nhân dân quận B giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

2. Án phí dân sự phúc thẩm: Bị đơn kháng cáo không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm, được nhận lại 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí đã nộp số 0021478 ngày 14/08/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án. /.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS quận B;
- Tòa án nhân dân ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Hiền

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 16 giờ 30 phút, ngày 07 tháng 11 năm 2019.

Tại phòng nghị án Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hiền

Các Thẩm phán: Ông Uông Văn Tuấn

Bà Trần Thị Kim Quy

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 457/2019/DSPT ngày 23 tháng 09 năm 2019 về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe”, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Bà Vũ Nguyễn Xuân Mai T, sinh năm: 1968; Địa chỉ: 144/2 Quốc lộ 13, khu phố 2, phường Phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ liên hệ: Phòng C6, số 88-90 đường 79, khu phố 1, phường T, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh. *(có mặt tại phiên tòa)*.

2. *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Bích T2, sinh năm: 1972; Địa chỉ: 135/37/71 Đường N, phường 22, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. *(có mặt tại phiên tòa)*.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Ông Vũ Quang Đ - Luật sư của Văn phòng Luật sư Vũ Quang Đức, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. *(có mặt tại phiên tòa)*.

Người kháng cáo: Bị đơn - Bà Nguyễn Thị Bích T2.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

Hội đồng xét xử biểu quyết 3/3, quyết định:

Căn cứ:

- Khoản 3 Điều 143, Khoản 3 Điều 148, Khoản 3 Điều 308, Điều 310 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn.

1. Hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm số 1373/2019/DS-ST ngày 06/08/2019 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh.

Giao hồ sơ về Tòa án nhân dân quận B giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

2. Án phí dân sự phúc thẩm: Bị đơn kháng cáo không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm, được nhận lại 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí đã nộp số 0021478 ngày 14/08/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nghị án kết thúc vào hồi 8 giờ 00 phút, ngày 12 tháng 11 năm 2019.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây:

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Hiền
